CÔNG TY TNHH INDUSVINA
INDUSVINA COMPANY LIMITED
Địa chỉ giao dịch: 178E Đường Số 6, P. Bình Tân, TP. HCM
Mã số thuế: 0312499465
Website: indusvina.com | Email: contact@indusvina.com
Điện thoại / Zalo: 0979 823 639

Hạt điều nhân trắng W320 Việt Nam

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

1. Nhận diện và cấu hình vật liệu

Mã SKU	Nhận diện
IVN-PF-C-01	Hạt điều nhân trắng W320 Việt Nam

2. Thông số định lượng và cơ sở áp dụng

Chỉ tiêu	Giá trị	Đơn vị	Phạm vi / điều kiện
Tên thực vật	Anacardium occidentale L.	-	Phần nhân ăn được
Mã cỡ	320	nhân/lb tối đa	Bảng cỡ GCC / UNECE trong nguồn
Quy đổi cỡ tối đa	706	nhân/kg xấp xỉ	320 / 0,45359237; tính toán, không là phép đếm lô
Độ ẩm tối đa	5,0	%	Tham chiếu UNECE qua GCC
Protein tham khảo	18,22	g/100 g	USDA, nhân điều sống
Chất béo tham khảo	43,85	g/100 g	Cùng mẫu USDA
Carbohydrate tham khảo	30,19	g/100 g	Cùng mẫu USDA
Chất xơ tham khảo	3,3	g/100 g	Cùng mẫu USDA
Năng lượng tham khảo	553	kcal/100 g	Cùng mẫu USDA
Dị nguyên	Hạt điều	-	Ghi nhãn và quản lý lẫn chéo

Nguồn: Global Cashew Council / INC - Cashew Technical Information, 2015; bản lưu 2022

Nguồn: USDA - FoodData Central 170162, nhân điều sống, SR Legacy 2019

CÔNG TY TNHH INDUSVINA
INDUSVINA COMPANY LIMITED
Địa chỉ giao dịch: 178E Đường Số 6, P. Bình Tân, TP. HCM
Mã số thuế: 0312499465
Website: indusvina.com | Email: contact@indusvina.com
Điện thoại / Zalo: 0979 823 639

3. Đặc tính cơ lý và ý nghĩa lựa chọn

Chọn W320 khi cần nhân trắng nguyên với cỡ thương mại nhất quán. Tài liệu GCC/UNECE dùng mã cỡ 320 tương ứng tối đa 320 nhân/lb; cách ghi dải đếm cụ thể cần thống nhất theo bộ quy cách áp dụng. Nhân sống là nguyên liệu chế biến, không mặc nhiên là sản phẩm ăn liền.

THÀNH PHẦN MẪU NHÂN ĐIỀU SỐNG USDA (g/100 g)



USDA 170162. Thành phần nền; không thay nhãn hoặc COA của W320 giao thực tế.

Nguồn: USDA - FoodData Central 170162, nhân điều sống, SR Legacy 2019

4. Bảo quản và điều kiện đặc biệt

Yếu tố	Yêu cầu / cách áp dụng
Ôi dầu / mùi	Bao bì và kho hạn chế nhiệt, ẩm và mùi ngoại lai.
Dị nguyên	Tách dụng cụ, luồng nguyên liệu và ghi nhãn hạt điều.
Nhân sống / ăn liền	Quy trình chế biến và kiểm nghiệm theo dạng thành phẩm.
Giao nhận	Ghi mã lô, quy cách cỡ, độ ẩm và tình trạng bao kín.

Nguồn: USDA - FoodData Central 170162, nhân điều sống, SR Legacy 2019

Phạm vi dữ liệu: thông số hãng, tiêu chuẩn, quy cách tham chiếu và giá trị tính toán được ghi riêng tại từng dòng. Kết quả kiểm nghiệm hoặc chứng chỉ lô được quản lý theo lô hàng.